

Không phải với lưới kiếm tôi đã chinh phục được thế giới, mà chính là nơi cái đầu chắt chứa những gì tôi đã thu thập trong khi đọc sách.

NAPOLÉON

Ngày nay hầu như ở khắp các nước văn minh người ta đều quan tâm đến vấn đề phát triển thư viện, và ngay trong chương trình giáo dục ở học đường nhà giáo cũng có bổn phận phải hướng dẫn cho học sinh phương pháp đọc sách báo, rèn tập cho thanh thiếu niên có thói quen biết quý trọng giữ gìn cuốn sách. Không cần kể chi dài dòng bên trời Âu Mỹ xa xôi với những thư viện vĩ đại, tôi tân, bên Trung Hoa Dân quốc hiện thời, trong chương trình Trung-học có dành một số giờ dạy về cách chọn, đọc sách báo, ở Nhật Bản ngày nay trường Tiểu học nào cũng có một thư viện dành cho tuổi trẻ.

Trong khi đó ở xứ ta, nhân dân hiếu học không thua ai, thế mà số thư viện toàn quốc quá nghèo nàn, số sách trong nhiều ngành học quá thiếu, nếu không muốn nói là không có chi hết. Đền đỏi có nhiều sinh viên Đại học chỉ biết nhai đi nhai lại bài giảng của giáo sư, học đủ thi đậu lấy bằng cấp ra đời kiếm cơm, không cần đọc thêm sách chi khác. Thực tình mà nói, ngoài các sách giáo khoa bắt buộc phải học, quyển sách dường như là một xa xỉ phẩm đỏi với phần đông học sinh Việt Nam. Trường học không hề hướng dẫn cho họ thấy việc đọc sách là một điều cần thiết, chính quyền không tích cực giúp cho họ phương tiện được đọc sách một cách dễ dàng hầu mở mang kiến thức.

Chúng ta không dám quả quyết như nhà văn hiện đại Georges Duhamel đã nói là "Vận mệnh của nền văn minh chúng ta gắn liền với vận mệnh của cuốn sách" hay như lời nho sĩ Hoàng-Dĩnh-Kiến thời xưa: "Sĩ phu mà ba ngày không xem sách thì, lúc soi gương, thấy bóng mình đáng bĩ". Nhưng, chúng ta không thể không nhận thấy tầm quan trọng vô cùng của việc đọc sách trong việc mở mang tâm trí, rèn luyện nhân cách con người. Bởi vậy chúng tôi xin thử trình bày mấy lợi ích thiết thực do quyển sách đem lại cho người đọc. Vấn đề nêu ra thật quá cũ, nhưng thiết tưởng đôi khi cũng cần "hâm nóng" lại để cho những ai đang nắm vận mệnh nền Văn hoá giáo dục nước nhà đặc biệt lưu tâm đến vấn đề phát triển thư viện, và nhất là những ai mong danh kể sĩ mà không mấy khi mở tới cuốn sách, coi sách như là một mớ giấy in vô nghĩa, bắt đầu tìm thấy thú vị khi lần dở trang sách.

Theo thói thường, cứ nhìn cách giải trí của một người, ta có thể đoán được phần nào tâm hồn của người đó. Từ đó suy ra, một dân tộc mà phần đông thanh niên chỉ biết du hí ở các phòng trà, các quán ăn như ở thủ đô miền Nam này, rất ít người chịu khó làm bạn với quyển sách, thì trình độ dân trí của nước đó thật đáng bi quan.

Người ta nhận thấy nước Đức có nhiều nhà bác học, nhiều triết gia, biết đâu chẳng phải vì gia đình người Đức nào cũng thường có một tủ sách, và một vài thành phố của họ từng nổi tiếng là có nhiều tiệm bán sách nhất hoàn cầu? Đời sống tinh thần và vật chất của dân Nhật hiện nay vượt xa nhiều nước ở góc trời Á Đông này, phải chăng là vì mỗi năm hàng ngàn thư viện rải rác khắp xứ họ đón tiếp ngót ba chục triệu người bước chơn đèn xem sách, và tính ham đọc sách, đọc báo của họ khiến cho một nhà nghiên cứu về đất nước Phù-tang đã phải thốt lời ngạc nhiên: "Đường như dân Nhật sống chỉ để đọc".

Còn ở nước ta bây giờ, những ai sau khi đỗ đạt ra làm ông này ông nọ với đời mà còn thích làm bạn với quyển sách, đối mai kiên thức thêm bằng cách tự học, thì có kẻ bảo "đó là một tên một sách, một tên hú lậu, không biết hưởng thụ thú vị cuộc đời". Có người quan niệm một cách hẹp hòi, cho rằng những lời trong sách chỉ là những lý thuyết, không dạy khôn người ta hiểu của bằng cuộc sống thực tế. Rồi người ta đua nhau tìm hưởng tất cả thú vui trần tục, quyển sách bị vất qua một bên như thứ rác rến lam đơ bên nhà cửa.

Người ta cuên là ở đời thông thường ai cũng nhận hai thứ giáo dục: một thứ do kẻ khác truyền thụ cho mình, và một thứ, quan trọng hơn, do chính mình tự tạo lấy. Nghĩa là một thứ do mình hấp thụ ở học đường qua lời nói của ông thầy, và một thứ tự mình tìm lấy khi rời khỏi ghế nhà trường. Chính những điều mình tự học lại thường quan trọng, ảnh hưởng đến nhân sinh quan mình nhiều hơn là những điều mà kẻ khác truyền dạy cho mình. Người ta sẽ không thể có sở học quảng bác nếu không biết tự học. Và một khi muốn tự học, quyển sách đương nhiên trở thành ông thầy tối cần thiết. Biết bao người cùng học một thầy, một lớp, có một mô kiện thức ngang nhau, nhưng sau khi rời khỏi ngưỡng cửa nhà trường một thời gian, trình độ trí thức của người này vượt hơn kẻ kia quá xa, cũng chỉ vì người đó biết tìm thú vui bên quyển sách trong khi kẻ kia thoả mãn với cái vốn học được ở nhà trường, không thêm rở tới quyển sách nữa.

Chính vì thế, đứng về phương diện giáo dục mà nói, hầu hết các nhà sư phạm hiện nay đều đồng ý rằng Ông thầy giỏi là ông thầy truyền dạy thế nào cho học trò có sở thích đọc sách, ham tìm tòi hiểu biết, cho chúng am tường cách đọc sách, dạy thế nào cho chúng sau này khi không có ông thầy bên cạnh mà vẫn có thể tự

mình phát huy kiến thức của mình cho mỗi ngày một khá hơn. Một nền giáo dục sẽ vô cùng khiếm khuyết nếu ông thầy chỉ dạy cho học sinh học để đủ thi lấy bằng cấp ra vênh vào cùng thiên hạ, rồi tự mãn suốt đời không cần tới quyển sách nữa. André Maurois, một học giả trong Hàn-lâm Viện Pháp, đã nói vô cùng sâu sắc: "Học vẫn ở nhà trường chỉ có thể được đầy đủ, nhờ ta có đọc sách thêm. Tủ sách là phương tiện bổ sung cần thiết cho học đường, mà học vẫn nhà trường chỉ là chìa khoá mở cửa cho ta bước vào thư viện".

Ngày xưa, muôn "khuyến học", vua Chân-tông nhà Tống bên Tàu có làm một bài thơ 10 câu như sau :

"Thú gia bất dụng mĩ lương điền,  
Thư trung tự hữu thiên chung túc.  
An cư bất dụng giá cao lâu,  
Thư trung tự hữu hoàng kim ốc.  
Thú thê mạc hận vô lương mồi  
Thư trung hữu nữ nhân như ngọc.  
Xuất môn mạc hận vô nhân tùy,  
Thư trung xa mĩ đê như thốc.  
Nam nhi dục tại bình sinh chí,  
Ngũ kinh cần hướng song tiền độc".

Hoàng-Hương dịch :

"Làm giàu ruộng tốt khỏi mua,  
Ngàn chung trong sách có thừa thóc đầy.  
Ở thì nhà gác khỏi xây,  
Lầu vàng đức ở sách đầy thiếu gì ?  
Cầu hôn mồi lối lo chi,  
Sách đầy người ngọc thiếu gì bên trong.  
Ra ngoài chẳng thiếu tùy tùng,  
Ngựa xe như nước ở trong sách này.  
Đời mong phú chí tung mây,  
Năm pho kinh sử tháng ngày siêng năng."

Cho đến bây giờ, ngẫm lại chúng ta dường như cảm thấy nội dung bài thơ trên vẫn còn đúng với thực-tê. Đã đành chúng ta không bao giờ mong người tự học, người đọc sách chỉ nhắm vào những mục tiêu vị kỷ, quá trục lợi cho cá nhân mình như vậy, nhưng chắc ai cũng nhìn nhận tự cố chí kim phần đông những người làm nên sự nghiệp vĩ đại để lại cho đời thường là những người biết đọc sách.

Đọc sách là một cái thú thanh cao, nó làm cho tâm hồn người ta hưởng thượng nhiều hơn là khi người ta hưởng thụ những thú vui vật chất khác. Virgile bảo: "Cái gì rồi người ta cũng chán, chỉ trừ sự hiểu biết", cho nên người ta quan sát thấy cuộc vui nào ở trên đời, từ việc bài bạc, rượu chè đến việc trai gái, sau những giây phút tận hưởng rồi, người ta cũng dễ sinh ra mệt

mỗi, hao tổn sức, duy có việc đọc sách là đem lợi nhiều cho tâm hồn. (Đĩ nhiên ta không nói đến những thứ sách hạ cấp, mang tính chất khiêu dâm, phản đạo đức). Bởi lẽ đó, Trương Vũ mới bảo: "Việc thiên hạ việc gì cũng nửa lợi nửa hại, chỉ xem sách toàn là lợi mà không có hại. Không cứ gì người sang, người hèn, người già, người trẻ, người giàu, người nghèo, người xem một quyển thì có sự dùng ở trong một quyển, xem một ngày thì được sự ích ở trong một ngày". Một nhân vật hữu danh nước Anh, khi khánh thành một thư viện, đã nói rằng: "Đem đến cho người thị hiệu đọc sách và những phương tiện để làm thoải mái thị hiệu đó, tức là làm cho con người ấy trở nên một kẻ sung sướng". Cô nhơn lại đã từng ví sự đọc sách như việc leo núi. Khi đương leo thì một nhọc khổ sở đó chút, song tới lúc đã đặt chân lên đỉnh cao chót vót thì tâm hồn khoan khoái vô ngần. Ngẫm cho kỹ, cái thú đó chỉ những ai từng làm bạn với quyển sách mới cảm thấy, kẻ phàm phu tục tử cả đời chỉ biết riêng yêu đương những thứ tiện nghi vật chất, đồng tiền và danh lợi thôi, không làm sao hiểu nổi.

Chính vì sự đọc sách thường gây nhiều ảnh hưởng tốt đẹp, cao thượng nơi tâm hồn con người, nên văn hào Anh quốc Milton mới quả quyết: "Kẻ nào giết người tức là giết một sinh vật, một hình ảnh của thượng đế. Nhưng kẻ nào phá huỷ một cuốn sách hay, là giết mất lý trí, là phá huỷ những cái tinh hoa nhất trong tâm hồn con người". Horace Man còn tha thiết ước mong: "Nếu tôi có quyền thế, tôi sẽ đem sách mà gieo rắc khắp mặt địa cầu như người ta gieo lúa trong ruộng cấy". Nói như thế tức là mặc nhiên coi sách là một món ăn tinh thần cần thiết cho tâm hồn người ta như cơm gạo nuôi sống thân xác con người. Có thể ví tâm hồn người ta như cánh đồng trồng, mà mỗi quyển sách là một hạt thóc, nếu cánh đồng không được trồng trọt, không được gieo hạt thóc kia cho nó nảy mầm, thì sẽ trở nên hoang vu, cỏ dại mọc đầy, bốn mùa không đem lại một thứ gì giúp ích cho sự sống của con người cả. Tâm trí con người sẽ rộng tuếch nếu không bao giờ chịu đọc sách.

Sách là kho tàng trí không, tinh hoa của loài người từ Đông sang Tây, tự cổ chí kim, đồ bao nhiêu đời chung đúc lại. Sách là tiếng nói, là tâm tư của những người hiện đang sống hay đã mất từ mấy ngàn năm, của những người ở cùng một que hương với ta hay cách xa ta muôn trùng sông núi. Vì vậy đọc sách mà biết chọn sách hay để đọc là nghiêm-nhiên hấp thụ bao nhiêu tư tưởng cao đẹp của những bậc tài trí từ muôn đời, muôn phương nói với ta bằng thứ tiếng nói chân thật nhất. Mỗi một thư viện, mỗi một tủ sách phải được coi là một lò văn hoá truyền bá kiến thức, kinh nghiệm của nhơn loại cho những ai biết xem sách là người bạn quý, là ông thầy cao cả.

Có đọc sách nhiều, người ta mới am hiểu đầy đủ các khía cạnh của cuộc đời, biết rõ những điều cần thiết liên quan đến đời sống cá nhân, gia đình, xã hội, và những vấn đề của thời đại mình đang sống. Nếu André Maurois bảo "Ngày nay, quyển đọc sách là một trong những quyền tối thượng của con người", thì chúng ta

cũng có thể nói thêm là ngày nay, việc đọc sách phải được xem là một bổn phận không thể từ nan của con người muốn sống xứng đáng trong xã hội văn minh. Văn hào Martin nêu những ý nghĩ vô cùng xác đáng: "Người nào đọc được là có thể tòng trừ được trong tâm trí mình những tư tưởng vĩ đại của các nhà đại tư tưởng của thế giới. Người nào không bao giờ mở một cuốn sách ra thì tương đối có một bộ óc rỗng tuếch. Dĩ nhiên là người đó cũng học được một hai điều ở kinh nghiệm bản thân và ở những người khác, nhưng đối với những cái mà nhân loại đã học được, đã suy nghĩ được, và làm được thì óc người đó vẫn rỗng".

Trên bình diện quốc tế ngày nay, ta nên coi việc đọc sách là một công cuộc trao đổi tư tưởng vô cùng hữu ích, nối tình liên kết giữa nước này với nước khác. Sách cũng được phổ biến khắp mọi quốc gia, thì con người ta ở năm châu bốn bể, dù xa cách muôn trùng dặm vạn, vẫn cảm thấy gần nhau trong gang tấc, thân xác tuy ở xa nhưng tâm hồn gần nhau, hiểu nhau hơn. Cho nên có người đã nghĩ rằng khi ta đọc sách của các tác giả tài ba tiêu biểu của một quốc gia, thì dù ta chưa hề đặt chân đến xứ đó, ta vẫn là người quen thuộc với xứ đó. Biết đâu đây chẳng phải là một điều hay, khổ dĩ làm cho nhân loại hiểu biết nhau rồi thương yêu nhau hơn mà bớt xấu xí lẫn nhau?

Đứng về phương diện lợi ích cá nhân mà nói, đọc sách chẳng những giúp cho ta hiểu kẻ khác, mà còn giúp cho ta nhìn thấy rõ con người ta hơn. Mà một khi "biết người", "biết ta" như thế thì chắc đời sống sẽ hạnh phúc hơn. Biết bao nhiêu tâm tính con người được cải thiện chỉ nhờ biết đọc sách.

Đời sống dạy ta những bài học thực tế của cuộc đời đa diện; quyển sách thuyết lý, hướng dẫn, mở mắt cho ta nhìn thấu đáo hơn những khúc cạnh cuộc đời. Đọc sách mà biết đem cuộc đời ra đời chiêm suy tư để từ đó vươn lên một đời sống cao thượng, tốt đẹp hơn, con người ấy chắc không phải là con một sách như có kẻ đã lầm tưởng. Người ta có thể trở thành con một sách, "Năng thuyết bất năng hành" hay không, lý do chính chắc chắn không phải là vì đọc sách nhiều quá, mà là tại quan niệm thiên cận, thái độ cô chấp của một người suốt đời chỉ đóng khung tâm hồn rập theo những lời viết trong sách, không biết phát huy sở học của mình đó thôi. Sự sinh hoạt thường nhật của đời sống chúng ta giúp cho chúng ta hiểu rõ hơn những tư tưởng thâm trầm cao sâu trong sách, thì ngược lại những ý tưởng trong quyển sách là cái chìa khóa kinh nghiệm của biết bao người từng sống, từng lăn lộn trong cuộc đời như chúng ta, trao lại cho chúng ta, giúp cho chúng ta mở rộng tầm mắt nhìn vào cuộc sống rõ ràng hơn, sâu xa hơn. Cả hai việc "sống" và "đọc sách" đều cần thiết, bổ túc lẫn cho nhau, không có gì xung đột, mâu thuẫn nhau. Chúng ta sẽ không quá lời khi nói rằng những gì chỉ thích "sống" cho há hê mà không ưa "đọc" rồi vội lý luận một chiều, kết tội những người hay đọc sách là sống xa thực tế, thì đó

là những kẻ thiếu ý thức, không hiểu sự cần thiết phải đọc sách, nếu không muốn nói đó là những người lười biếng chẳng bao giờ chịu nâng cao tâm hồn mình lên.

Một cuốn sách hay lắm khi có thể làm cho ta thay đổi hẳn một quan niệm sống, khiến cho ta biết yêu những điều chơn thiện mỹ, và nhờ đó ta sẽ hăm đường được những tình cảm thanh cao, tâm hồn trở nên rộng lượng bao dung, không còn mang nặng những thành kiến cố chấp và những thứ tự-ái vật. Người đọc sách, hiểu biết nhiều sẽ giảm lòng tự cao tự đại, vì nhận thấy những điều mình hiểu biết so với kiến thức của nhân loại được ghi chép trong sách, chỉ là một hạt cát quá bé nhỏ trong vùng sa mạc mệnh mông. Từ lâu rồi, La Bruyère đã bảo "trái que sáu ngàn năm có con người, tất cả mọi điều đã được người ta tư tưởng, nói ra trước mình" và dường như Kim Thánh Thán cũng đã nói một câu đại ý : "Chỗ ta ngồi, cổ nhân đã từng ngồi, lời ta nói, cổ nhân đã từng nói". Người ta đọc sách ít, kiến thức hẹp hòi, mỗi khi nghĩ ra một điều, thốt ra một lời, biết đâu họ chẳng tự hào mình là một ông thánh vừa phát biểu những ý nghĩ tân kỳ, đọc nhất vô nhị trên cõi trần này.

Đọc sách nhiều, ta mới khỏi mất công lập lại những lời người trước đã nói, khỏi phí thời giờ đi tìm tòi những vấn đề đã cũ như trái đất. Đọc sách, ta sẽ biết được những vấn đề nào thiên hạ đã khám phá, đã giải quyết xong, hoặc còn đang trên đường tìm tòi khảo sát. Nhờ đó ta học hỏi thêm những nguyên nhân thành công và thất bại qua cách thức làm việc của người đi trước và biết đâu ta chẳng phát kiến tiếp theo những điều mới mẻ hữu làm giàu cho kho tàng kiến thức của nhân loại.

"Không có gì là mới dưới bóng mặt trời". Câu châm ngôn ấy có phần đúng, nhưng không phải vì thế mà người đọc sách chẳng qua là người lập lại tư tưởng của cổ nhân, thâu thái căn bản lối nghĩ của tiền nhân, không lợi chi cho đường tư tưởng cả. Sự thật chính nhờ đọc sách, nghiền ngẫm tư tưởng người khác, hoặc giống hoặc trái với ý nghĩ của mình, ta mới suy tư mà nảy ra tư tưởng của mình. Sau khi xem tư tưởng của người khác, chúng ta có thể hoặc suy nghĩ tiếp theo, hoặc phản tỉnh lại, để tìm ra những tư tưởng đặc sắc tân kỳ hơn. Người đọc sách chẳng khác nào một con ong đi hút chất ngọt các thứ nhị hoa về làm mật. Chất ngọt của nhị hoa, ví như tư tưởng của tiền nhân, không phải do con ong chế tạo, nhưng chất mật, ví như tư tưởng của ta, do chính con ong làm ra hẳn nhiên phải có phần khác với chất ngọt lúc còn ẩn kín trong nhị hoa.

Nói cho cùng, ví dù ta có là một con ong không chế ra được thứ mật chi mới, ta cũng học được bao nhiêu tư tưởng của người xưa, người nay, đủ để lựa chọn một con đường sống hạnh phúc. Việc đọc sách như vậy, thiết tưởng không có gì là vô ích. Nhờ sanh sau người xưa, đọc được nhiều sách, ta học hỏi người đi trước một mớ kiến thức, tất cả gom góp lại, ta sẽ có cái nhìn đầy đủ, rộng rãi hơn người xưa.

đủ, rộng rãi hơn người xưa.

Trong thế giới hiện nay sự hiểu biết của nhân loại mỗi ngày một mở rộng trên mọi lãnh vực, con người không thể đọc mấy bộ "tứ thư ngũ kinh" như ngày xưa là đủ tế gia, trị quốc. Muốn sống khỏi lạc hậu, theo kịp chiều tiến hoá của xã hội hiện đại, muốn có một số vốn tưởng dồi đủ để gây hạnh phúc cho mình và cho tha nhân, kể sử ngày nay ít ra cũng cần đọc một số sách căn bản cần thiết, không phải chỉ vài chục quyển sách giáo khoa ở nhà trường là xong.

Những quyển sách hay, những bài văn, bài thơ nâng cao tâm hồn con người là những viên ngọc quý mà loài người cần phải trân trọng giữ gìn. Một ông thầy hay cũng rất cần cho người đi học, nhưng một quyển sách hay còn cần hơn thế nữa. Lời nói ông thầy rồi sẽ mất dần theo năm tháng, ông thầy chỉ nói với một số môn đệ, chỉ dạy được trong lúc ông còn sống mà thôi. Còn quyển sách hay sẽ truyền dạy cho khắp tất cả mọi người, bất kỳ ở không gian thời gian nào. Có lẽ vì ảnh hưởng của quyển sách sâu rộng vô cùng như vậy nên công việc trữ thư lập ngôn được người xưa liệt vào hàng "tam bất hủ". Thử nghĩ nếu không có sách ghi chép lại bao nhiêu điều phát minh, bao nhiêu tư tưởng của những người nghìn thu trước, thì không biết ngày nay đời sống nhân loại sẽ ra sao? Biết đâu vì không có quyển sách lưu truyền, chúng ta sẽ mất đi bao nhiêu kinh nghiệm quý giá của tiền nhân, và con người chắc sẽ phải khổ nhọc hơn khi tự mình tìm lầy con đường sống. Có nghĩ xa như vậy, chúng ta mới thấy giá trị to tát của quyển sách và công việc đọc sách quả thật là cần thiết trong việc phát triển nền văn minh nhân loại.

Nếu không có quyển sách, người ta sẽ mất biết bao nhiêu thời giờ để tìm hiểu xứ này, xứ nọ, việc xưa, việc nay, mà chưa chắc đã tìm ra được đầy đủ như ý muốn. Chúng ta sẽ không quá lời khi nói người đọc sách không cần chu du bốn biển mà có thể biết việc tứ phương, ngồi trong bốn bức tường với "một ngọn đèn xanh, một quyển vàng" mà lịch lãm thiên hạ sự, sánh đời nay mà như đang đàm thoại cùng người ngàn năm trước. Baden Powell, ông tổ của hướng đạo sinh, đã nói: "Sách làm cho anh có được một phép mầu nhiệm: trong khi kẻ khác bận rộn và bận đầu trong trường chính trị thăng trầm, anh tự ngồi đây, thoải mái với sở hữu của mình. Bất kỳ lúc nào, anh cũng có thể rời bỏ công việc để chu du đến những xứ xa xăm, lui về một thời đại qua khứ, thưởng thức những điều kỳ diệu của khoa học, giải trí với những truyện hay, cảm thấy phần đẹp đẽ của tư tưởng qua các thi phẩm".

Cổ nhân còn chỉ cho ta thêm một cái lợi của việc đọc sách: "Trong đời cũng có nhiều cuộc tiêu khiển cho thích chí, nhưng cuộc nào cũng phải một vai anh em bạn hữu mới đủ làm vui. Duy

có xem sách là chỉ một mình có thể ngồi được cả ngày, được suốt năm mà vẫn không chán.

Hơn thế nữa, xưa nay việc đọc sách còn là một thú tiêu sấu khiến muộn của những tâm hồn cô đơn, của những kẻ sĩ thất cơ lỡ vận bị đời bạc đãi. Trong những lúc bi quan, thầy đầu đầu cũng là kẻ thù rập tâm vùi dập tâm hồn ta, thì hãy dở sách ra đọc. Biết đâu chừng những gương tiết liệt, từng trải của người xưa, những trò đầu bề đời trắng thay đen từ khi có vết chôn con người trên mặt địa cầu, chẳng làm cho ta chợt hiểu cái lẽ đương nhiên của việc đời mà lòng tự an ủi mình và tìm ra một lẽ sống cao đẹp hơn thế hơn. J. Joubert đã nhắc cho ta biết "chính sách vở làm cho ta sung sướng nhất và chính người đời làm cho ta đau khổ nhất". Vậy thì những khi phong trần lận đận, lòng người đổi thay, ta không thể phút chốc thay đổi được vận mạng của mình, ngồi than thở cho ngày tháng trôi qua phỗng có ích lợi gì? Những lúc ấy, sao không làm bạn với quyển sách, sao không nâng cao tâm hồn mình lên bằng cách thu nhận những tư tưởng thâm trầm của bao nhiêu bậc tài trí phi thường từng trứ thư lập ngôn truyền lại cho đời?

x x x

Những lợi ích gần xa do quyển sách đem lại cho con người tự học, thích đọc sách, chúng ta bàn qua như thế cũng tạm đủ. Nhưng giả như có người hỏi chúng ta rằng: "Tôi bây giờ lớn tuổi rồi; "lão già an chi", còn cần đọc sách, học thêm không? Chẳng hay trông đời người tuổi nào nên nghỉ đọc sách, nghỉ học thêm?" Chắc chúng ta ai cũng nhớ truyện ngày xưa:

"Có lần thầy Tử Công hỏi đức Khổng rằng:

— (...) Tử này không lúc nào được nghỉ sao?

Khổng tử đáp:

— Có lúc được nghỉ chớ: hễ lúc nào cái lỗ huyết đào nhả nhụy, cái năm mỡ đắp chắc chắn, người trên đời đều cách biệt với mình, ấy là cái lúc nghỉ học đó."

Chúng ta có thể mượn ý câu nói đó mà thưa lại rằng: "Con người ta hễ còn sống, lúc nào có thể đọc sách để học thêm được thì phải đọc, già trẻ, giàu nghèo gì cũng cần phải đọc sách để mỗi ngày một tiến hoá, một xứng đáng làm người hơn".

NGUYỄN-VĂN-Y

Chuyên-viên Ủy-ban Biên-chê Văn-tự